

**NGHỊ QUYẾT
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2026 LẦN THỨ HAI
CÔNG TY CỔ PHẦN DỊCH VỤ KỸ THUẬT MOBIFONE**

Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 đã được Quốc hội nước Cộng hòa Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 17/06/2020;

Căn cứ Điều lệ Công ty cổ phần dịch vụ kỹ thuật MobiFone (MobiFone Service);

Căn cứ Biên bản họp số 01/BBH-ĐHĐCĐ/2026/MFS ngày 15/7/2026 của Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2026 lần thứ hai,

QUYẾT NGHỊ

Điều 1. Thông qua kết quả sản xuất kinh doanh năm 2025:

- Tổng doanh thu: 409.704 triệu đồng.
- Doanh thu hợp nhất với MobiFone: 59.286 triệu đồng.
- Lợi nhuận sau thuế: 16.017 triệu đồng.
- Tỷ suất lợi nhuận sau thuế/ Vốn chủ sở hữu: 10,73%
- Hệ số khả năng thanh toán nợ đến hạn: >1

Điều 2. Thông qua báo cáo của Hội đồng quản trị năm 2025 và phương hướng nhiệm vụ năm 2026.

Điều 3. Thông qua báo cáo kết quả hoạt động SXKD năm 2025 và kế hoạch triển khai năm 2026 của Ban Tổng Giám đốc.

Điều 4. Thông qua Báo cáo tài chính của Công ty đã kiểm toán năm 2025:

Thông qua báo cáo tài chính của Công ty năm 2025 do Công ty TNHH Kiểm toán và tư vấn A&C gồm một số chỉ tiêu chủ yếu như sau:

STT	NỘI DUNG	SỐ LIỆU 2025 (đồng)
1	Tài sản tổng số	238.297.329.134
	Trong đó:	
	- Tài sản ngắn hạn	227.780.075.745
	- Tài sản dài hạn	10.517.253.389



STT	NỘI DUNG	SỐ LIỆU 2025 (đồng)
2	Tổng nguồn vốn Trong đó: - Nợ phải trả - Vốn chủ sở hữu	238.297.329.134 74.119.845.957 164.177.483.177
3	Doanh thu bán hàng	403.524.838.432
4	Giá vốn bán hàng	373.499.637.637
5	Chi phí bán hàng	281.600.000
6	Chi phí quản lý doanh nghiệp	14.392.825.577
7	Lợi nhuận thuần từ hoạt động SXKD	20.529.421.480
8	Lợi nhuận trước thuế	20.761.498.557
9	Lợi nhuận sau thuế	16.016.906.860
10	Lãi cơ bản trên cổ phiếu	1.758

Điều 5. Thông qua báo cáo của Ban kiểm soát về công tác quản lý năm 2025.

Điều 6. Thông qua phương án phân phối lợi nhuận sau thuế, chi trả cổ tức năm 2025 và hoàn nhập Quỹ đầu tư phát triển vào Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối:

- 1. Thông qua việc trích Quỹ đầu tư phát triển sang Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối.**

Trích Quỹ đầu tư phát triển sang Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối số tiền là **4.630.113.457 đồng**.

- 2. Phương án chi trả cổ tức năm 2025:**

Chi trả cổ tức năm 2025 bằng tiền mặt, tỷ lệ chi trả 25% vốn góp của chủ sở hữu.

Nguồn chi trả được trích từ lợi nhuận sau thuế chưa phân phối.

- 3. Phân phối thù lao HĐQT & BKS năm 2025 và quỹ khen thưởng phúc lợi:**

STT	NỘI DUNG	SỐ TIỀN (đồng)
1	Trích quỹ khen thưởng phúc lợi	2.593.572.817
2	Trích thù lao cho HĐQT và BKS	396.000.000

Căn cứ Điều 8, Nghị quyết số 01/NQ-ĐHĐCĐ/2025/MFS ngày 20/5/2025 của Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025 về mức thù lao cho HĐQT, BKS năm 2025.

Căn cứ tỷ lệ hoàn thành kế hoạch lợi nhuận sau thuế năm 2025: 100%.

Mức thù lao của HĐQT, BKS năm 2025 như sau:

STT	Chức danh	Mức thù lao kế hoạch năm 2025 (đồng/tháng)	Mức thù lao năm 2025 (đồng/tháng)
1	Chủ tịch HĐQT	7.000.000	7.000.000
2	Thành viên HĐQT	5.000.000	5.000.000
3	Trưởng BKS	5.000.000	5.000.000
4	Thành viên BKS	3.000.000	3.000.000

Tổng mức thù lao cho các thành viên HĐQT và BKS năm 2025 là: 396.000.000 đồng.

Điều 7. Thông qua kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2026:

Đơn vị tính: Triệu đồng

STT	Nội dung	Kế hoạch năm 2026
1	Tổng doanh thu	443.364
2	Doanh thu hợp nhất với MobiFone	66.660
3	Lợi nhuận sau thuế	17.605

Điều 8. Thông qua mức thù lao kế hoạch của Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát năm 2026:

STT	Chức danh	Mức thù lao kế hoạch (đồng/tháng)	Mức thù lao theo kết quả hoàn thành kế hoạch lợi nhuận sau thuế năm 2026
1	Chủ tịch HĐQT	7.000.000	Mức thù lao thực hiện tối đa = Mức thù lao kế hoạch x Tỷ lệ hoàn thành kế hoạch lợi nhuận sau thuế năm 2026
2	Thành viên HĐQT	5.000.000	
3	Trưởng BKS	5.000.000	
4	Thành viên BKS	3.000.000	

Điều 9. Thông qua việc lựa chọn đơn vị kiểm toán độc lập cho năm tài chính 2026:

Thông qua việc ủy quyền cho Hội đồng quản trị công ty lựa chọn đơn vị kiểm toán Báo cáo tài chính cho năm tài chính 2026 bảo đảm là đơn vị kiểm toán độc lập có uy tín, năng lực, kinh nghiệm, thuộc danh sách các công ty kiểm toán có đủ tiêu chuẩn do Bộ Tài chính công bố, chi phí kiểm toán hợp lý, bảo đảm tuân thủ quy định pháp luật hiện hành.

Điều 10. Điều khoản thi hành:

Nghị quyết này được biểu quyết thông qua với tỷ lệ biểu quyết nhất trí là 100% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự đại hội và có hiệu lực kể từ ngày ký.

Nghị quyết này gồm 04 (bốn) trang, được lập và thông qua toàn văn tại Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2026 lần thứ hai của Công ty cổ phần dịch vụ kỹ thuật MobiFone vào hồi 10 giờ 30 phút cùng ngày.

Nơi nhận:

- Các cổ đông Công ty;
- Các Thành viên HĐQT, BKS;
- Ban Tổng Giám đốc Công ty;
- Lưu VT.

**TM. ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG
CHỦ TỌA**

